

THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH - LIỆT SĨ

27/7/1947 - 27/7/2017

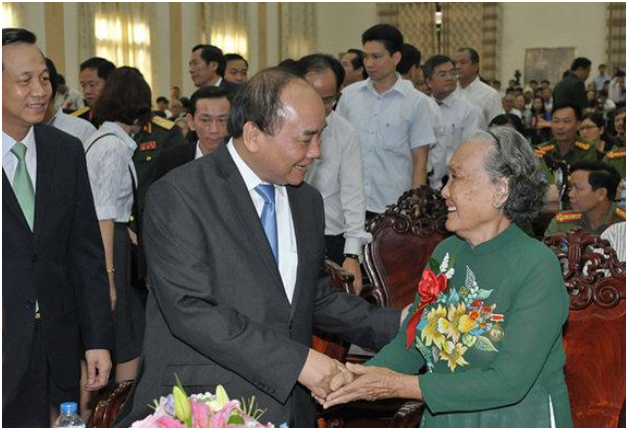


HƯỚNG TỚI KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH - LIỆT SĨ

Để thiết thực kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2017), ngày 22/5, Thủ tướng Chính phủ đã ký Chỉ thị 21/CT-TTg về việc tiếp tục tăng cường công tác chăm sóc người có công với cách mạng.

Chỉ thị nêu rõ, thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, trong suốt 70 năm qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách đối với người có công với cách mạng; các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương đã tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả; các tầng lớp nhân dân, các tổ

chức và cá nhân ngày càng tích cực tham gia các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa; góp phần từng bước nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người có công và gia đình người có công, góp phần giữ vững ổn định chính trị - xã hội, có tác dụng sâu sắc trong việc giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng Việt Nam.



Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị biểu dương người có công với cách mạng tiêu biểu toàn quốc năm 2016

Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận gia đình người có công với cách mạng gặp khó khăn trong cuộc sống hoặc chưa được hưởng đầy đủ các chính sách ưu đãi của Nhà nước; một số trường hợp người có công vì nhiều lý do chưa được công nhận kịp thời.

Vẫn còn nhiều hài cốt liệt sĩ chưa được quy tập, chưa xác định được danh tính; một số vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách đối với người có công còn để kéo dài.

Năm 2017, kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2017) là dịp để toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta phát huy truyền thống, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”; để tiếp tục đẩy mạnh công tác chăm sóc, đền ơn, đáp nghĩa đối với người có công và thân nhân của người có công với cách mạng, Thủ tướng Chính phủ

yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tiếp tục tuyên truyền và thực hiện tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước đối với người có công với cách mạng, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 28/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho con liệt sĩ, con thương binh nặng, con bệnh binh nặng và Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 25/01/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chỉ đạo thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng.

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các ban, bộ, ngành, địa phương tổ chức tổng kết, đánh giá toàn diện những kết quả nhất là những bất cập, vướng mắc trong thực hiện chính sách pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng; nghiên cứu, báo cáo Chính phủ, Quốc hội xem xét, ban hành Luật Ưu đãi người có công với cách mạng.

Đồng thời hoàn thiện Đề án cải cách chính sách ưu đãi người có công với cách mạng để trình cơ quan có thẩm quyền trong năm 2018; phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tập trung giải quyết căn bản số hồ sơ tồn đọng đề nghị xác nhận người có công theo quy trình ban hành tại Quyết định số 408/QĐ-LĐTBXH ngày 20/3 /2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Bên cạnh đó tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xác nhận và thực hiện giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án về xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp triển khai các hoạt động của Ban Tổ chức cấp Quốc gia các hoạt động kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ theo Kế hoạch đã ban hành.

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Quốc phòng tiếp tục đẩy mạnh công tác rà phá bom mìn; tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức, triển khai thực hiện Đề án về chế độ chính sách đối với người Việt Nam có công định cư ở nước ngoài sau khi có kết luận của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

Bộ Công an phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc cung cấp xác minh thông tin liên quan đến người tham gia cách mạng bị mất tin, mất tích hoặc xác minh lý lịch nhân thân trong quá trình xác lập hồ sơ đề nghị công nhận người có công với cách mạng.

Mở các chuyên trang tuyên truyền chính sách ưu đãi người có công

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn việc truy thu đối với các trường hợp hưởng sai chế độ chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; bảo đảm kinh phí theo quy định cho các hoạt động kỷ niệm 70 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ với tinh thần trang trọng, thiết thực.

Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về chính sách ưu đãi người có công, biểu dương người tốt việc tốt và phong trào "Đền ơn đáp nghĩa".

Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét, đề nghị khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều thành tích trong phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", người có công, gia đình người có công tiêu biểu.

PV / <http://nguoilambao.vn>

LOGO CHÍNH THỨC KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH - LIỆT SĨ



Bộ LĐ-TB&XH vừa công bố Logo của Chương trình Kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947-27/7/2017). Logo kỷ niệm trên sẽ được sử dụng trong các hoạt động tuyên truyền Kỷ niệm Ngày thương binh - Liệt sĩ năm nay.

Theo Bộ LĐ-TB&XH, logo đã truyền tải đầy đủ ý nghĩa của Chương trình Kỷ

niệm 70 năm Ngày thương binh - Liệt sĩ.
Logo do họa sĩ Lê Phương thiết kế.

Theo diễn giải, cánh chim bồ câu trong logo tượng trưng cho hoà bình. Mất chim là ngôi sao, màu chủ đạo là Đỏ - Vàng, gợi liên tưởng tới lá cờ Tổ quốc.

Logo truyền thống Ngày thương binh liệt sĩ bên phải, từ Logo bay lên cánh chim hoà bình (cũng là hình ảnh ẩn dụ của Tổ quốc hoà bình), thể hiện ý tưởng về sự tưởng nhớ và tri ân những hi sinh của biết bao thế hệ người lính đã

ngã xuống cho đất nước được độc lập, tự do, hoà bình.

Trong Logo, chữ số 70 được phóng to bên trái để cân bằng bố cục, đồng thời cũng là để nhấn mạnh lịch sử lâu dài của ngày kỷ niệm. Vòng tròn bao quanh logo là hình tượng của sự bất tử, vĩnh cửu; về mặt tình cảm, đó là ẩn dụ của sự chở che, bao bọc.

Hình ảnh tạo vòng tròn màu xanh lá cây ẩn dụ cho màu áo người lính, hàm ý về công lao thầm lặng mà vĩ đại của người lính bảo vệ Tổ quốc.

Tùng Dương / Báo Tiền phong

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ THƯƠNG BINH, GIA ĐÌNH LIỆT SĨ

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh - Bác Hồ kính yêu của chúng ta là một nhân cách lớn về lòng nhân ái, vị tha, khoan dung, nhân hậu hết mực vì con người. Bác luôn quan tâm đến tất cả mọi người thuộc mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi, mọi giới, mọi thành phần dân tộc, tôn giáo...

Đặc biệt, trong suốt 24 năm trên cương vị người đứng đầu Nhà nước, Bác đã giành sự quan tâm đặc biệt đến Thương binh - Liệt sĩ là những người đã cống hiến xương máu, hy sinh tính mạng để bảo vệ độc lập, tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân.

Trong lời dặn lại cho toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết:

- Đối với những người đã dũng cảm hy sinh một phần xương máu của mình, Đảng, Chính phủ và đồng bào phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn, chốn ở yên ổn, đồng thời phải mở những lớp dạy nghề thích hợp với mỗi người để họ có thể dần dần “tự lực, cánh sinh”.

- Đối với các Liệt sĩ, mỗi địa phương cần phải xây dựng vườn hoa và bia tưởng niệm để ghi công sự hy sinh anh dũng của các liệt sĩ, để đời đời giáo dục tinh thần yêu nước cho nhân dân ta.

- Đối với cha mẹ, vợ con của thương binh và liệt sĩ, mà thiếu sức lao động và túng thiếu, thì chính quyền địa phương (nếu ở nông thôn thì chính quyền xã cùng hợp tác xã nông nghiệp) phải giúp đỡ họ có

công việc làm ăn thích hợp, quyết không để họ bị đói rét.

Là người lãnh đạo Đảng, lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thấu hiểu và đánh giá cao những hy sinh, mất mát của các thương binh, liệt sỹ và thân nhân gia đình của họ trong cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân.



Tại Hội nghị Thanh niên xã hội chủ nghĩa khu Việt Bắc, Bác Hồ thăm hỏi chiến sĩ thi đua Phạm Trung Pôn bị mù cả hai mắt nhưng có nhiều sáng kiến cải tiến nông cụ (13/3/1960). ảnh: T.L

Ngay từ năm 1946, giữa bộn bề công việc của những ngày tháng đang từng bước chống giặc đói, giặc dốt và giặc ngoại xâm; nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn giành nhiều tình cảm cho Thương binh - Liệt sỹ và đã ra thông báo về việc nhận con các liệt sỹ làm con nuôi với một tấm lòng thành kính “Vì muốn thay mặt Tổ quốc, toàn thể đồng bào và Chính phủ cảm ơn những liệt sỹ đã hy sinh tính mệnh của mình cho nền tự do, độc lập và thống nhất của nước nhà, hoặc trong thời kỳ cách mệnh, hoặc

trong thời kỳ kháng chiến. Tôi gửi lời chào thân ái cho gia đình các liệt sỹ đó và tôi nhận con các liệt sỹ làm con nuôi của tôi”.

Không muốn chiến tranh, nhân nhượng khi còn nhân nhượng được, Chủ tịch Hồ Chí Minh - Người luôn khát khao hoà bình, khát khao “độc lập cho Tổ quốc tôi, tự do cho đồng bào tôi” và cho cả nhân dân Pháp yêu chuộng tự do, hoà bình, công lý, đã từng nỗ lực để vẫn hồi hoà bình. Người quan niệm chiến thắng mà không cần phải đổ máu là tốt nhất, song khi thực dân Pháp cố tình gây chiến, thì toàn dân đều ra trận, “Toàn quốc kháng chiến” theo lời hiệu triệu vang dậy núi sông của Người.



Bác Hồ viếng nghĩa trang liệt sỹ. Ảnh TL

Có chiến tranh là có đầu rơi, máu chảy và trong cuộc chiến tranh Việt - Pháp năm xưa, đã có biết bao người con của dân tộc Việt Nam đã bỏ lại một phần thân thể ở chiến trường hoặc hy sinh cả tính mệnh của mình. Máu đào của họ đã hoà cùng non sông, gấm vóc và họ đã “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”.

Cảm động trước sự hy sinh cao cả của những người con yêu quý đó, khi nhận được tin con trai bác sĩ Vũ Đình Tụng hy sinh (01/1947), Người đã viết thư gửi người cha khi vừa mất đứa con yêu của mình: “Ngài biết rằng tôi không có gia đình, cũng không có con cái. Nước Việt Nam là gia đình của tôi. Tất cả thanh niên Việt Nam là con cháu của tôi. Mất một thanh niên, thì hình như tôi đứt một đoạn ruột. Nhưng cháu và anh em thanh niên khác dũng cảm hy sinh để giữ gìn đất nước. Thế là họ đã làm rạng rỡ dân tộc, vẻ vang giống nòi. Họ chết cho Tổ quốc sống mãi; vật chất họ mất nhưng tinh thần họ vẫn luôn luôn sống với non sông Việt Nam”.

Tháng 6/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề nghị chọn một ngày trong năm làm ngày “Thương binh - Liệt sỹ”. Sau đó, tại Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, ngày 27/7/1947 được gọi là “Ngày Thương binh”. Năm 1955, “Ngày Thương binh” được đổi thành “Ngày Thương binh - Liệt sỹ”. Ý nghĩa của ngày 27/7 hàng năm là ngày để toàn dân tộc ta thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây”.

Trong thư gửi Ban Thường trực tổ chức ngày thương binh toàn quốc đầu tiên, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: “Thương binh là những người đã hy sinh gia đình, hy sinh xương máu để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ đồng bào. Vì lợi ích của Tổ quốc, của đồng bào mà các đồng chí chịu ốm yếu, què quặt. Vì vậy Tổ quốc, đồng bào phải

biết ơn, phải giúp đỡ những người con anh dũng ấy”.

Từ đó, ngày 27/7 hàng năm đã trở thành ngày có ý nghĩa lịch sử, chính trị, xã hội nhân văn sâu sắc, một nét đẹp của đời sống văn hoá Việt: “Ngày 27/7 hàng năm là một ngày kỷ niệm. Mỗi năm đến ngày ấy thì những người ái quốc Việt Nam càng tưởng nhớ đến anh em thương binh, bệnh binh, tưởng nhớ đến các gia đình liệt sỹ, tưởng nhớ đến những người anh hùng vô danh, hoặc đã hy sinh tính mệnh, hoặc đã đóng góp một phần xương máu trong cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc ta”.

Từ năm 1947 cho đến khi qua đời 1969, cứ đến tháng 7 hàng năm, dù bận trăm công nghìn việc, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng không quên gửi thư thăm hỏi động viên thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ. Trong những bức thư đầy ân tình đó, Hồ Chí Minh luôn khẳng định công lao và sự đóng góp to lớn của các liệt sỹ, thương binh, đồng thời chia sẻ với thương binh, bệnh binh, với thân nhân thương binh, gia đình liệt sỹ những tình cảm sâu nặng của Người.

Cũng từ tình cảm và trách nhiệm của mình vào dịp 27/7 hàng năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở Đảng, Chính phủ và nhân dân nâng cao trách nhiệm hơn nữa đối với công tác “Đền ơn đáp nghĩa”. Theo Người, ý nghĩa sâu sắc của công tác này là sự trân trọng, biết ơn đối với những người có công với độc lập, tự do của Tổ quốc, chứ không phải là sự gia ơn, làm phúc. Vì vậy,

“bổn phận chúng ta là phải biết ơn, phải thương yêu và giúp đỡ họ”.

Người cũng nhấn mạnh rằng, muốn làm tốt công việc “Đền ơn đáp nghĩa”, một mặt toàn Đảng, toàn quân, toàn dân phải trân trọng, biết ơn đối với thương binh, gia đình liệt sỹ, mặt khác, anh em thương binh, bệnh binh, thân nhân liệt sỹ cũng không được tự ty, công thân, ỷ lại, mà phải phát huy truyền thống, giữ vững phẩm chất đạo đức cách mạng, vượt lên khó khăn để tiếp tục sống và cống hiến cho xã hội. Người chân thành động viên thương binh, bệnh binh “Các đồng chí đã anh dũng giữ gìn non sông, các đồng chí sẽ trở nên người công dân kiểu mẫu ở hậu phương cũng như các đồng chí đã làm người chiến sĩ kiểu mẫu ở ngoài mặt trận, để mỗi người thương binh tàn, nhưng không phế”.

Trong những năm kháng chiến chống Pháp, Người từng đề xuất với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành lập các “Hội mẹ chiến sỹ”, “Hội ủng hộ thương binh”, với các hình thức hoạt động thiết thực, thắt chặt tình quân dân, tỏ rõ tình đoàn kết và tấm lòng nhân ái. Người thường khuyên các cháu thiếu nhi tích cực tham gia phong trào “Trần Quốc Toản”, giúp đỡ gia đình bộ đội, thương binh, liệt sỹ các việc tùy theo sức của mình.

Năm 1951, Người đã đề xuất phong trào “Đón thương binh về làng” và đề nghị: Mỗi xã trích một phần ruộng công, hoặc mượn của những người có hàng tâm, hàng sản,... để tổ chức cày cấy, chăm nom gặt hái, thu hoa lợi để nuôi thương binh. Tùy theo

số lượng tích trữ được, mà đón nhiều hay ít anh em thương binh về xã. Còn đối với anh em thương binh, mỗi người cũng sẽ tùy sức mà làm những công việc nhẹ nhàng, phù hợp với điều kiện sức khỏe. Theo Người, làm tốt công việc đó, đồng bào mỗi xã được thoả lòng ước ao báo đáp anh em thương binh, mà anh em thương binh thì cũng được yên ổn về vật chất, vui vẻ về tinh thần, đồng thời có dịp tham gia hoạt động xã hội.

Để công tác đền ơn đáp nghĩa trở thành phong trào quần chúng sâu rộng, có ý nghĩa thiết thực; ngày 16/2/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh số 20 về chế độ “Hưu bổng, thương tật và tiền tuất cho thân nhân tử sỹ”; ngày 03/10/1947, Người ký Sắc lệnh số 101 thành lập Sở, Ty Thương binh, cựu binh ở khu, tỉnh và đến ngày 16/12/1952, Người ký Sắc lệnh số 129 đặt ra Bằng “Bằng vàng danh dự” và “Bằng Gia đình vẻ vang” để thưởng cho các gia đình chiến sỹ có nhiều người tòng quân hoặc hy sinh trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm của dân tộc.

Bên cạnh đó, Người cũng ký nhiều lệnh để tặng, truy tặng các danh hiệu Anh hùng, Huân chương, Huy chương cho các thương binh, liệt sỹ, đồng thời đôn đốc việc tổ chức thực hiện. Đặc biệt, với những cán bộ chuyên trách làm công tác thương binh xã hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn căn dặn: “Cán bộ và nhân viên công tác trong ngành là người thay mặt và chịu trách nhiệm trước nhân dân và Chính phủ để chăm sóc đời sống tinh thần và vật chất cho

anh em thương binh, bệnh binh, thân nhân gia đình liệt sỹ. Vì vậy, nhiệm vụ của cán bộ và nhân viên là phải hết lòng quý mến, thương yêu, săn sóc anh em thương binh, bệnh binh, gắng sức làm cho họ vui vẻ, lành mạnh và ngày càng tiến bộ”.

Không chỉ viết thư động viên, chia sẻ nhân ngày 27/7 hàng năm, ngày 31/12/1954, sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, khi cùng Trung ương Đảng và Chính phủ trở về Thủ đô Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đặt vòng hoa viếng các liệt sỹ tại Đài liệt sỹ Hà Nội. Trong lời diếu, Người viết: “Ngày mai là năm mới, là ngày đồng bào và bộ đội mừng Chính phủ về Thủ đô. Trong lúc cả nước vui mừng, thì mọi người đều thương tiếc các liệt sỹ đã hy sinh vì Tổ quốc, vì dân tộc. Bác thay mặt nhân dân, Chính phủ và bộ đội, kính cẩn nghiêng mình trước linh hồn bất diệt của các liệt sỹ”.

Trong những năm miền Bắc vừa tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng hậu phương lớn để chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam và chống chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ viết thư thăm hỏi, dùng những món quà ý nghĩa để tặng thương binh, gia đình liệt sỹ mà còn trực tiếp đến thăm anh em thương binh tại các trại điều dưỡng, bệnh viện và tiếp đón tiếp họ tại nơi ở và làm việc của Người trong Phủ Chủ tịch. Quà tặng của Người có khi là trích 1 tháng lương, là những món tiền của Việt kiều, những bộ quần áo, khăn tay, các vật dụng khác do các

đoàn thể, cá nhân gửi biếu tặng Người,... Đặc biệt, Người còn quan tâm đến các tấm gương thương binh, bệnh binh đã dũng cảm cứu người, hăng hái trong lao động sản xuất, có thành tích trong học tập được đăng trên báo chí để thưởng Huy hiệu.

Ngoài ra, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn viết nhiều bài tuyên truyền, ca ngợi chiến công của các liệt sỹ. Với bút danh Chiến sỹ, Người viết bài Thanh niên anh hùng Lý Tự Trọng đăng báo Nhân dân, ngày 26/3/1964 và trong bức ảnh chụp liệt sỹ Nguyễn Văn Trỗi tại pháp trường trước lúc hy sinh, Người viết: “Vi Tổ quốc, vì nhân dân, liệt sỹ Nguyễn Văn Trỗi đã anh dũng đấu tranh với kẻ thù đến hơi thở cuối cùng. Chí khí lẫm liệt của Anh hùng Nguyễn Văn Trỗi là một tấm gương cách mạng sáng ngời cho mọi người yêu nước, nhất là cho các cháu thanh niên học tập”. Theo Người, việc nêu gương và tuyên truyền những “bông hoa đẹp” của vườn hoa chủ nghĩa anh hùng cách mạng đó, cũng là một cách ghi nhớ và tôn vinh những tấm gương của các liệt sỹ anh hùng.

Tiếp tục truyền thống đạo lý tốt đẹp “Uống nước nhớ nguồn”, “Ăn quả nhớ người trồng cây” của dân tộc, thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác thương binh, liệt sỹ, trong những năm qua Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách tạo điều kiện về công ăn, việc làm, mở các lớp dạy nghề thích hợp,... cho từng đối tượng con em thương binh và thân nhân gia đình liệt sỹ, kể cả đi đào tạo ở nước

ngoài,... chính là để đền đáp phần nào những mất mát, đau thương của thương binh, liệt sỹ.

Ban hành Pháp lệnh qui định về danh hiệu “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”; Ưu đãi những người hoạt động cách mạng, liệt sỹ và gia đình liệt sỹ, thương binh, bệnh binh, người hoạt động kháng chiến, người có công giúp đỡ cách mạng, đặc biệt các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” như: xây dựng nhà tình nghĩa; Quỹ đền ơn đáp nghĩa, tặng sổ tiết kiệm

tình nghĩa; phụng dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng; chăm sóc bà mẹ liệt sỹ già yếu cô đơn và con liệt sỹ mồ côi; đỡ đầu con liệt sỹ; tổ chức tìm kiếm, quy tập mộ liệt sỹ; tu sửa, nâng cấp, quản lý tốt các nghĩa trang liệt sỹ, đài tưởng niệm, kỷ niệm, bia ghi tên liệt sỹ... đều là những việc làm thiết thực mang đậm tính nhân văn sâu sắc và cao cả.

Nguyễn Thanh Thủy / Theo website Ủy ban MTTQVN TP.HCM

PHONG TRÀO “ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA” - 70 NĂM NHÌN LẠI

Tính đến nay, toàn quốc có khoảng 9 triệu người có công đã được xác nhận; trong đó, trên 1,4 triệu người có công, thân nhân đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng, với tổng kinh phí khoảng 29 nghìn tỷ/năm.

"Đang khi Tổ quốc lâm nguy, giang sơn, sự nghiệp, mồ mả, đền chùa, nhà thờ của tổ tiên ta bị uy hiếp. Cha mẹ, anh em, vợ con, ao vườn, làng mạc ta bị nguy ngập. Ai là người xung phong trước hết để chống cự quân thù?...".

Câu hỏi thiêng liêng và vang vọng ấy chính là đoạn mở đầu trong Thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Ban Thường trực Ban Tổ chức "Ngày Thương binh toàn quốc", được đăng trang trọng trên Báo Vệ quốc quân số 11, ra ngày 27/7/1947.



Chủ tịch nước Trần Đại Quang đến thăm và tặng quà Mẹ Việt Nam Anh hùng Phạm Thị Vọt, 98 tuổi, ở ngõ An Lạc 3, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng ngày 23/6. Ảnh: Nhan Sáng/TTXVN

Trong thư, Người ân cần căn dặn, nhắc nhở đồng bào nhường cơm sẻ áo, giúp đỡ thương binh. Bản

thân Người đã xung phong góp chiếc áo lụa, một tháng lương và tiền ăn một bữa của Người cùng các nhân viên của Phủ Chủ tịch, để tặng thương binh.

Xuyên suốt 70 năm, cho dù trong khói lửa chiến tranh hay khi bầu trời đã xanh một sắc thanh bình, lời kêu gọi của Người vẫn luôn là Lời hiệu triệu đối với toàn Đảng, toàn dân Việt Nam vốn mang truyền thống nhân ái, nghĩa tình cùng nhau đồng tâm, hiệp lực trong cuộc vận động "Đền ơn, đáp nghĩa", biết tri ân và đền đáp công lao, cống hiến của hàng triệu thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng.

Chủ trương, đường lối của Đảng được thể chế hóa

Ngược dòng lịch sử, cho thấy chỉ chưa đầy ba tháng sau Ngày toàn quốc kháng chiến, ngày 16/2/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký ban hành Sắc lệnh số 20/SL quy định chế độ hưu bổng, thương tật và tiền tuất tử sĩ. Có thể coi đây là Văn bản pháp quy đầu tiên của nước Việt Nam mới về việc đền ơn, chăm sóc người có công.

Tiếp đó, vào tháng 6 cùng năm, tại Đại Từ (Bắc Thái), Tổng bộ Việt Minh, Trung ương Hội phụ nữ Cứu quốc, Trung ương Đoàn thanh niên Cứu quốc, Cục Chính trị Quân đội quốc gia Việt Nam, Nha Thông tin Tuyên truyền đã họp, ra Nghị quyết thống nhất chọn 27/7 là Ngày "Thương binh toàn quốc". Tháng 7/1955, Đảng và Nhà nước ta quyết định đổi "Ngày Thương binh toàn

quốc" thành "Ngày Thương binh, Liệt sĩ". Tháng 7/1975, Ban Bí thư Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị 223/CT-TW, quy định ngày 27/7 hằng năm chính thức trở thành "Ngày Thương binh, Liệt sĩ" của cả nước...

Những sự kiện trên cho thấy, ngay từ những ngày đầu Cách mạng, Đảng và Nhà nước ta đã thể hiện rõ quan điểm, chủ trương ưu đãi đối với người có công với cách mạng. Trong các chặng đường tiếp theo của của lịch sử cách mạng, điểm lại các Nghị quyết và Chiến lược, Cương lĩnh phát triển đất nước... được thông qua tại các kỳ Đại hội Đảng toàn quốc từ Đại hội IV đến Đại hội XII, đều xác định trách nhiệm của các cấp bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể chính trị - xã hội và toàn thể nhân dân trong hoạt động đền ơn, đáp nghĩa đối với thương, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với các mạng. Gần đây nhất, Đại hội XII của Đảng lại một lần nữa khẳng định: "Thực hiện tốt chính sách chăm sóc người có công trên cơ sở huy động mọi nguồn lực xã hội kết hợp với nguồn lực của Nhà nước; bảo đảm người có công có mức sống từ trung bình trở lên"...

Triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội, các Ban Chấp hành Trung ương và Ban Bí thư Trung ương Đảng các khóa đều dành thời gian nghiên cứu, khảo sát, bàn bạc đi tới những quyết sách cụ thể, để lại dấu ấn đáng nhớ trong công tác Thương binh, liệt sĩ và người có công.

Điển hình như Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương

Đảng về công tác mộ nghĩa trang liệt sĩ, giải quyết một bước cơ bản việc tìm kiếm quy tập mộ liệt sĩ vào các nghĩa trang liệt sĩ; Chỉ thị số 80-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng và phong trào "Đền ơn đáp nghĩa" trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 07-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác thương binh, liệt sĩ, người có công và phong trào "Đền ơn đáp nghĩa"...



Bí thư Trung ương Đoàn, Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam Nguyễn Phi Long thăm hỏi các bệnh nhân thuộc đối tượng chính sách sau khi phẫu thuật đục thủy tinh thể. Ảnh: Đỗ Trường/TTXVN

Đây là những Chỉ thị quan trọng góp phần đẩy mạnh các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa; hoàn thiện hệ thống an sinh xã hội; chăm lo, bảo đảm cho tất cả các gia đình chính sách đều có cuộc sống bằng hoặc khá hơn mức sống trung bình so với người dân địa phương trên cơ sở kết hợp 3 nguồn lực: Nhà nước, cộng đồng và cá nhân các đối tượng chính sách tự vươn lên...

Về mặt Nhà nước, hệ thống các văn bản pháp quy về ưu đãi người có công với cách mạng ngày càng được hoàn thiện, từng bước cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, Nhà nước, tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai thực hiện đồng bộ các chính sách, chế độ ưu đãi đối với người có công và thân nhân.

Từng bước, từng bước, những điều bất cập, do lịch sử để lại hoặc mới nảy sinh trong quá trình chuyển đổi cơ chế, những tồn tại về chính sách sau chiến tranh đã lần lượt được đề xuất, nghiên cứu, xử lý. Đó là những phần việc về xác nhận liệt sĩ, thương binh; chính sách ưu đãi đối với thanh niên xung phong, những người tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; chính sách ưu đãi về giáo dục - đào tạo, chăm sóc sức khỏe, cải thiện nhà ở, chế độ trợ cấp đối với một số đối tượng người có công với cách mạng... được các cấp, các ngành quan tâm, giải quyết khá triệt để.

Đặc biệt, việc ban hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 1994, sửa đổi, bổ sung năm 2012 đã đưa công tác thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng thực sự bước sang giai đoạn mới.

Như cây đại thụ sâu rễ, bèn gốc trong cuộc sống

Đúng đạo lý, hợp lòng dân, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta đã thực sự đi vào cuộc sống. Tính đến nay, toàn quốc đã có khoảng 9 triệu người có công đã

được xác nhận; trong đó, trên 1,4 triệu người có công, thân nhân đang hưởng trợ cấp ưu đãi hằng tháng, với tổng kinh phí khoảng 29 nghìn tỷ/năm. Trong 10 năm 2007- 2016, tổng kinh phí trợ cấp đối với người có công với cách mạng là 133.306 nghìn tỷ đồng. Hằng năm, lượng kinh phí dành cho việc thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng là khoảng gần 30 nghìn tỷ đồng.

Theo kết quả của đợt tổng rà soát việc thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng trong 2 năm 2014 - 2015 do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiến hành, hiện số đối tượng người có công được hưởng đúng, hưởng đủ chính sách là gần 2 triệu người (chiếm 95,75%); số đối tượng hưởng chưa đầy đủ chính sách là 86.201 người (chiếm 4,16%) trong số này đã giải quyết được 54.299 trường hợp. Số đối tượng hưởng sai chính sách còn 1.872 người (chiếm 0,09%).

Được sự hưởng ứng của toàn Đảng, toàn dân, ở khắp các ban, ngành, địa phương, phong trào chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công với các mạng ngày càng phát triển, như những cây đại thụ tươi tốt, sâu rễ, bền gốc trong lòng người, trở thành truyền thống, nền nếp, nét đẹp văn hóa đáng ghi nhận trong cuộc sống hằng ngày, với những việc làm thiết thực như: xây dựng Quỹ, tặng nhà, sổ tiết kiệm tình nghĩa, phụng dưỡng Bà Mẹ Việt Nam

Anh hùng... phát triển sâu rộng từ Trung ương đến địa phương.

Tính trong 10 năm (từ 2007 đến 2017), cán bộ, nhân dân cả nước đã góp hơn 3.481 tỷ đồng cho Quỹ "Đền ơn, đáp nghĩa"; xây dựng gần 90.000 căn nhà, sửa chữa gần 75.000 căn với tổng trị giá gần 12.200 tỷ đồng; tặng gần 159.000 sổ tiết kiệm trị giá gần 955.000 tỷ đồng cho gia đình thương binh, liệt sĩ và người có công. Thực hiện Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, Chính phủ đã cấp cho các địa phương trên 2.450 tỷ đồng để hỗ trợ 80.000 hộ gia đình người có công khó khăn về nhà ở.

Công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ, xây dựng, tu bổ nghĩa trang, công trình tưởng niệm liệt sỹ, đầu tư, nâng cấp các trung tâm giám định AND, giúp cho việc xác định danh tính hài cốt liệt sỹ được chú trọng, quan tâm. Thời gian gần đây, thông qua các phương pháp thực chứng, giám định AND, các cơ quan chức năng đã quy tập, lấy mẫu hài cốt liệt sỹ, sinh phẩm thân nhân liệt sỹ, phân tích hàng chục nghìn trường hợp, góp phần phục vụ tích cực cho công tác tìm kiếm hài cốt liệt sỹ.

Đến nay, cả nước đã tìm kiếm, quy tập được 939.462 hài cốt liệt sỹ, an táng tại 3.077 nghĩa trang trong cả nước. Cả nước có 9.637 công trình ghi công liệt sỹ; trong đó, có nhiều công trình có giá trị về mỹ thuật, giáo dục truyền thống, như: Nghĩa trang Điện Biên Phủ, Nghĩa trang liệt sỹ Trường Sơn, Nghĩa trang Đường 9, Đền liệt sỹ Bến Dược, Khu tưởng

niệm liệt sỹ thanh niên xung phong tại ngã ba Đồng Lộc...

Hoạt động tình nghĩa của các cấp bộ Đảng, chính quyền, đoàn thể và toàn dân đã giúp các gia đình chính sách phát huy truyền thống cách mạng, phấn đấu vươn lên trong cơ chế mới. 100% các Mẹ Việt Nam Anh hùng được các đơn vị nhận phụng dưỡng; 98% gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của nhân dân nơi cư trú; 97% xã, phường làm tốt công tác thương binh liệt sỹ, người có công.

Nhiều thương, bệnh binh, thân nhân liệt sỹ là tấm gương điển hình, tiêu biểu cho ý chí vươn lên, tinh thần vượt khó, đã trở thành nhà quản lý, nhà khoa học giỏi, những doanh nhân thành đạt...trong đó có nhiều người đã được Nhà nước trao tặng các danh hiệu cao quý, Anh hùng Lao động, Chiến sỹ thi đua, Thầy thuốc Nhân dân, Nhà giáo Nhân dân, Nghệ sỹ Nhân dân.

Huy động các nguồn lực chăm sóc người có công

Ngày 22/5/2017, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã ban hành Chỉ thị số 21/CT-TTg về việc tiếp tục tăng cường công tác chăm sóc người có công với cách mạng, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương đẩy mạnh tuyên truyền, thực hiện tốt chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước đối với người có công với cách mạng, thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc đào tạo

nghe, giải quyết việc làm cho con liệt sỹ, con thương binh nặng, con bệnh binh nặng; tăng cường chỉ đạo thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với cách mạng... đã được ban hành từ các nhiệm kỳ trước.



Tôn tạo, nâng cấp Nghĩa trang Liệt sỹ Quốc gia Trường Sơn. Ảnh Trần Tĩnh/TTXVN

Thủ tướng giao các bộ, ngành tổ chức tổng kết, đánh giá toàn diện những kết quả nhất là những bất cập, vướng mắc trong thực hiện chính sách pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng; nghiên cứu, báo cáo Chính phủ, Quốc hội xem xét, ban hành Luật Ưu đãi người có công với cách mạng; hoàn thiện Đề án cải cách chính sách ưu đãi người có công... để năm 2018 trình cơ quan có thẩm quyền; tập trung giải quyết căn bản số hồ sơ tồn đọng đề nghị xác nhận người có công.

Đồng thời, Thủ tướng yêu cầu các bộ, ngành tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc xác nhận, thực hiện giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng; đẩy nhanh tiến độ triển khai Đề án về xác định danh tính hài cốt liệt sỹ còn thiếu thông tin.

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đang tích cực xây dựng Đề án về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng để trình Ban Bí thư xem xét thông qua.

Song song với các giải pháp hiện hành, Bộ chủ quản trong lĩnh vực hoạt động này rất quan tâm việc tiếp tục thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng thành chính sách, pháp luật, đặc biệt là sớm nghiên cứu, sửa chữa những vướng mắc, bất cập hiện nay. Các nhà quản lý cũng đề xuất việc tiếp tục ưu tiên các nguồn lực, đảm bảo thực hiện tốt các chính sách ưu đãi, có các giải pháp thiết thực nhằm huy động

nguồn lực xã hội vào việc chăm sóc người có công

Trước mắt, thực hiện tốt công tác xác nhận người có công với cách mạng, đặc biệt là đối với những hồ sơ còn tồn đọng, những trường hợp không có giấy tờ, căn cứ xác nhận; đẩy mạnh công tác tìm kiếm quy tập hài cốt liệt sĩ, xác nhận danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin. Trong hoạt động quản lý nhà nước, ngành mong muốn sự đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với tiến trình cải cách hành chính nhà nước; tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc xác lập hồ sơ và thực hiện chế độ trợ cấp đối với người có công...

Phúc Hằng / Báo Tin tức TTXVN

NHỮNG LIỆT SĨ TẠO MỐC SON VÀNG CHO ĐIỆN ẢNH NƯỚC NHÀ

Nhân dịp kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh-Liệt sĩ (27-7-1947/27-7-2017), chúng tôi tìm đến “ngôi nhà chung” của Điện ảnh Quân đội nhân dân ở 17 Lý Nam Đế (Hà Nội). Điện ảnh Quân đội nhân dân có tới 30 liệt sĩ hy sinh khi làm nhiệm vụ trong kháng chiến và xây dựng bảo vệ Tổ quốc. Các anh ra đi, để lại tuổi thanh xuân nơi chiến trường và không bao giờ trở về nhưng những thước phim được thực hiện dưới mưa bom, bão đạn của quân thù mãi là tư liệu quý giá.

Trong số 30 liệt sĩ của Điện ảnh Quân đội nhân dân, có đồng chí hy

sinh khi đang quay phim ở chiến trường, có đồng chí đang trên đường đi làm nhiệm vụ nhưng chưa kịp bấm máy đã bị trúng bom hoặc bị thám báo phục kích... 30 liệt sĩ, mỗi người hy sinh ở một mặt trận khác nhau nhưng họ đã cùng toàn quân, toàn dân tạo nên một dáng đứng Việt Nam tạc vào thế kỷ 20, một mốc son vàng cho nền điện ảnh nước nhà.

“Chúng tôi ở đây, dù có phải hy sinh ngay trên vị trí chiến đấu của mình”

Đó là câu nói của liệt sĩ Nông Văn Tư, người dân tộc Tày (Đại Từ, Thái Nguyên) trước khi hy sinh. Tại

trận địa phòng không miền Bắc, khi thấy Mỹ ném bom ác liệt quá, các chiến sĩ đã giục đồng chí Nông Văn Tư vào hầm trú ẩn nhưng anh đã kiên quyết đứng nguyên tại vị trí chiến đấu để thực hiện nhiệm vụ và nhà quay phim này đã vĩnh viễn nằm lại chiến trường.



Các liệt sĩ của Điện ảnh Quân đội nhân dân hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ và xây dựng bảo vệ Tổ quốc.

Cùng quay phim với liệt sĩ Nông Văn Tư khi đó còn có nhà quay phim Hà Tài. Sau này, những thước phim của hai nghệ sĩ, chiến sĩ này đã được dựng thành bộ phim “Tay súng thành Vinh”.

Trận địa pháo nơi liệt sĩ Nông Văn Tư hy sinh nay đã phủ một màu xanh ngắt của cây cối và nhiều ngôi nhà đã được dựng lên. Trước đây, các đoàn nghệ sĩ của Điện ảnh Quân đội nhân dân mỗi lần đi qua đây đều đến thắp hương tưởng nhớ liệt sĩ Nông Văn Tư tại nghĩa trang huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Trong số các liệt sĩ ra đi từ “ngôi nhà” Điện ảnh Quân đội nhân dân mà không bao giờ trở về còn có liệt sĩ Nguyễn Như Dũng. Trước khi lên đường làm nhiệm vụ, nhà quay phim này đã kết hôn với chị Đoàn Thị Thanh Trà là một nhà thơ nữ. Đám

cưới của đôi vợ chồng trẻ diễn ra trong thời chiến, tuy thiếu thốn nhiều thứ nhưng rất đầm ấm, hạnh phúc.



Nhà quay phim, liệt sĩ Nông Văn Tư. Ảnh tư liệu Điện ảnh Quân đội nhân dân.

Sau đám cưới, hai vợ chồng vẫn chưa được hưởng trọn vẹn niềm hạnh phúc tuần trăng mật, nhà quay phim Nguyễn Như Dũng lên đường vào chiến trường. Bên gốc cây si già trong khuôn viên của Điện ảnh Quân đội nhân dân, người vợ trẻ đã khóc thầm lặng lẽ chia tay chồng và chúc anh lên đường hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng, Quân đội giao cho. Buổi chia tay của người ra đi và người ở lại xúc động nghẹn ngào. Nữ thi sĩ Đoàn Thị Thanh Trà cũng không ngờ rằng đó là lần cuối cùng chị được thấy mặt anh. 15 ngày sau đó, chị nhận được tin báo, chồng đã hy sinh. Người vợ trẻ mang trên đầu vành khăn tang trắng, trong lòng nặng trĩu nỗi buồn đau. Hòa bình lập lại, gia đình đã chuyển phần mộ liệt sĩ Nguyễn Như Dũng về an táng tại nghĩa trang liệt quê nhà.

Những thước phim thấm máu xương của người nghệ sĩ chiến sĩ

Để ghi vào ống kính những hình ảnh chiến đấu hào hùng, anh dũng của quân và dân ta trong cuộc chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, 30 nghệ sĩ, chiến sĩ của Điện ảnh Quân đội nhân dân đã hy sinh thân mình để lại những thước phim tư liệu quý giá, trong đó có bộ phim “Vài hình ảnh mùa xuân 1968”. Để có những thước phim về cảnh kéo cờ ở cột cờ Phú Văn Lâu (Huế), nhà quay phim Đặng Xuân Hải (nay là Chủ tịch Hội Điện ảnh Việt Nam) đã bị thương. Ngoài ra, còn rất nhiều liệt sĩ đã hy sinh để làm nên tác phẩm điện ảnh này như: Dương Phước An, Đồng Cam, Phước Thạnh, Châu Quang, Trần Cần Kiệm, Nguyễn Như Sỹ...

Trong những năm chiến tranh, Khu công nghiệp Cao Xà Lá nằm ở phía Tây Hà Nội là một trong những mục tiêu hủy diệt của quân địch. Từ trên nóc nhà của một ngôi trường gần khu công nghiệp, nhà quay phim Nguyễn Kôn đã giương cao ống kính để quay những hình ảnh Mỹ ném bom xuống khu Cao Xà Lá. Sau khi quay xong những cảnh ở đây thì trên đầu nhà quay phim này bị găm đầy bom bi và ông đã hy sinh. Những thước phim của nhà quay phim Nguyễn Kôn sau này được dựng thành các bộ phim “Mỹ không chừa, Mỹ còn chết”, “Một ngày Hà Nội”. Liệt sĩ Nguyễn Kôn sinh năm 1936, ở xã Hưng Long, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, nhập ngũ ngày 22-2-1964.



Nhà quay phim, liệt sĩ Nguyễn Kôn. Ảnh tư liệu Điện ảnh Quân đội nhân dân.

Vào chiến dịch mùa khô 1972, toàn bộ lực lượng quay phim, nhiếp ảnh Xưởng phim Quân Giải phóng Miền được tung ra khắp mặt trận B2. Trong số các nhà quay phim của Điện ảnh Quân đội nhân dân lên đường làm nhiệm vụ khi đó có liệt sĩ Phan Văn Cam (bút danh Đồng Cam).

Trong khi đang quay phim, nhà quay phim Phan Văn Cam bị hai vết thương xuyên qua lồng ngực, máu trào ra nhưng vẫn thều thào nói với đồng đội “Cầm máy, quay phim tiếp...” rồi nhắm mắt. Sau đó đồng đội an táng nhà quay phim này tạm ở hố bom để tiếp tục theo bộ đội vào căn cứ địch và quay tiếp được hơn 20 mét phim. Ngày hôm sau, nhà quay phim Phan Văn Cam được đồng đội đưa về nơi quy tập liệt sĩ. Trong niềm xúc động và tiếc thương

ngheñ ngàò, ðòng ðòì ðã chàò vớnh biệť người nghệ sĩ, chiến sĩ, một phóng viên chiến trường dũng cảm.

Không chỉ trong chiến tranh mà ngay cả thời hòa bình, máu của người nghệ sĩ, chiến sĩ Điện ảnh Quân đội nhân dân vẫn ðổ, trong số 30 liệt sĩ, có liệt sĩ Nguyễn Xuân Nghiệp hy sinh khi ðất nước hòa bình.

Trong khi ði làm phim ở huyện tậñ biên giới phía Bắc (Mường Tè, Lai Châu), nhà quay phim Nguyễn Xuân Nghiệp ðã cùng ðòng ðòì ði trên một con thuyền vượt sông ðà ðể lên huyện Mường Tè tác nghiệp. Anh ðã bị sóng nước hất tung cả người và máy quay phim xuống sông. Dòng sông ðà thượng nguồn

hung dữ ðã cướp ði sinh mạng của nhà quay phim này.

Liệt sĩ Nguyễn Xuân Nghiệp sinh ra trong gia ðình có 3 thế hệ gắn bó với việc làm phim. Cha của anh là ðạo diễn Nguyễn Kha nổi tiếng với bộ phim “Trận ðịa mặt ðường”; con trai liệt sĩ Nguyễn Xuân Nghiệp cũng nổi nghiệp truyền thống gia ðình hiện cũng ðang là ðạo diễn.

Các liệt sĩ của Điện ảnh Quân ðội nhân dân – những người “chép sử bằng hình” ðã làm nên những tác phẩm điện ảnh giá trị, ðánh ðấu những thời khắc chiến ðấu anh dũng, hào hùng của toàn quân, toàn dân ta ðể giành ðộc lập, tự do cho dân tộc.

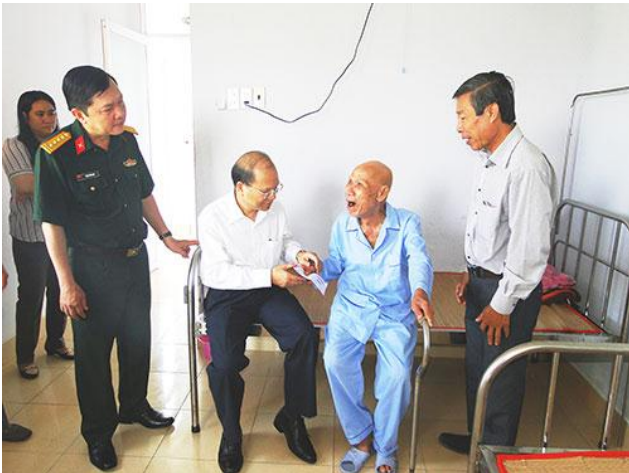
**Khánh Huyền /
Báo Quân ðội nhân dân**

NHIỀU HOẠT ĐỘNG TRI ÂN NGƯỜI CÓ CÔNG CÁCH MẠNG

Hướng ðến kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh, liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2017), toàn tỉnh sẽ ðiễn ra nhiều hoạt ðộng thiết thực nhằm thể hiện tình cảm, trách nhiệm, ðạo lý “Uống nước nhớ nguồn” với người có công cách mạng. ðối tượng người có công tùy vào hoàn cảnh sẽ nhận ðược sự hỗ trợ kịp thời về nhà ở, chăm sóc sức khỏe; các nghĩa trang liệt sĩ, ðài tưởng niệm ðược chỉnh trang, tu sửa lại...

Theo thống kê của Sở Lao ðộng - Thương binh và Xã hội, toàn tỉnh hiện có 11.712 người có công và thân nhân người có công ðang nhận trợ cấp hàng tháng. Trong ðó có 2.954 thương binh; 1.863 bệnh binh; 112 Bà mẹ Việt Nam anh hùng; 1.886 thân nhân liệt sĩ; 2.310 người hoạt ðộng cách mạng hoặc hoạt ðộng kháng chiến bị ðịch bắt tù ðày... ðây là chế ðộ Nhà nước chi trả nhằm hỗ trợ các ðối tượng người có công có cuộc sống ngày càng ổn ðịnh hơn. Ngoài chế ðộ ưu ðãi trên, người có công trên ðịa bàn tỉnh còn thường

xuyên nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành về mọi mặt. Thời điểm này, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đang triển khai xây dựng nhà ở cho 51 đối tượng người có công với cách mạng, phần đầu kịp bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 27/7. Đồng thời phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công gắn với bảo đảm chất lượng đối với 250 căn nhà ở cho người có công cách mạng từ nguồn tài trợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam với 10 tỷ đồng, chậm nhất đến ngày 10/7 phải hoàn thành.



Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Mạnh Hùng thăm và tặng quà cho người có công với cách mạng.

Vào đúng ngày 27/7, các đối tượng là thương binh, bệnh binh, Mẹ Việt Nam anh hùng, thân nhân liệt sĩ, gia đình đang thờ cúng liệt sĩ, người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hóa học đều sẽ được nhận 1 phần quà trị giá 500 ngàn đồng của tỉnh. Riêng lãnh đạo tỉnh sẽ trực tiếp đến trao 38 suất quà, mỗi suất trị giá 1 triệu đồng. Ngoài thực hiện công

tác hỗ trợ làm nhà ở cho các đối tượng người có công, việc đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa chăm sóc người có công, tổ chức cho người có công đi điều dưỡng tại các trung tâm điều dưỡng thương, bệnh binh trong nước... đã được thực hiện. Song song đó, Sở LĐTB - XH thường xuyên theo dõi, nắm bắt thông tin, tình hình để xử lý kịp thời, đúng quy định đối với những vấn đề liên quan đến chế độ, chính sách người có công cách mạng. Không để phát sinh đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại của người có công vào dịp kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh - liệt sĩ. Riêng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh phối hợp Sở LĐTB - XH, UBND các huyện, thị, thành phố tiếp tục triển khai công tác xác minh thông tin liệt sĩ, kịp thời tổ chức tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ về Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh với tinh thần khẩn trương, tích cực nhất. Phối hợp với Tỉnh đoàn thanh niên tổ chức chương trình thắp nến tri ân các anh hùng liệt sĩ vào tối 26/7 tại Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh.

Về công tác tu sửa, chỉnh trang các công trình ghi công liệt sĩ trên địa bàn tỉnh, hàng năm tỉnh đều phân khai nguồn kinh phí thực hiện. Theo thống kê, trên địa bàn tỉnh hiện có 3 nghĩa trang liệt sĩ, 100 nhà bia, đài tưởng niệm và 3 đền thờ liệt sĩ, quy tập trên 9.350 phần mộ liệt sĩ (riêng Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh có trên 9.000 phần mộ). Các nghĩa trang liệt sĩ được xây dựng trên những khu đất rộng, thoáng, có tường bao hệ thống cây xanh bóng mát và có người trông coi. Năm nay, tỉnh hỗ trợ sửa chữa,

nâng cấp 30 công trình ghi công liệt sĩ từ nguồn Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” tỉnh, chậm nhất đến ngày 20/7 phải hoàn thành.

Nhiều hoạt động ý nghĩa tri ân người có công với cách mạng đã được các cấp, các ngành duy trì thường xuyên, hiệu quả trong thời

gian qua đã động viên kịp thời đối tượng người có công và gia đình vươn lên, có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Từ đó, còn góp phần bồi đắp, phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” tốt đẹp của dân tộc ta.

THU HÀ / BÁO BÌNH THUẬN

PHAN THIẾT THỰC HIỆN TỐT CHÍNH SÁCH ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

Qua 10 năm thực hiện Chỉ thị 07-CT/TW ngày 14/12/2006 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Chỉ thị 21-CT/TU ngày 1/2/2007 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, đến nay công tác chăm sóc thương binh, gia đình liệt sĩ, người có công với cách mạng của Phan Thiết đã có nhiều chuyển biến tiến bộ. Phong trào đền ơn đáp nghĩa ngày càng lan tỏa sâu rộng trong nhân dân, các tổ chức kinh tế, chính trị - xã hội, trở thành nếp sống đạo lý, truyền thống tốt đẹp của nhân dân thành phố Phan Thiết.

Để thực hiện tốt chủ trương của Đảng và Nhà nước về chính sách đối với gia đình liệt sĩ, thương binh, người có công và phong trào “đền ơn đáp nghĩa”, Thành ủy và UBND thành phố đã cụ thể hóa nhiều văn bản, chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện. Đồng thời đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền, giáo dục qua đó góp phần làm chuyển biến nhận thức của cộng đồng và xã hội trong thực hiện phong trào toàn dân chăm

sóc người có công. Nhờ đó, trong những năm qua đã tiếp tục đề nghị xác nhận người có công với cách mạng cho 814 trường hợp; tổ chức quy tập thêm được 6 hài cốt liệt sĩ; hỗ trợ sửa chữa 16 lượt công trình ghi danh liệt sĩ với số tiền trên 1.292 triệu đồng.



Thăm, tặng quà cho Mẹ Việt Nam anh hùng.

Phong trào nhận phụng dưỡng, nuôi dưỡng thường xuyên người có công với cách mạng neo đơn, hoàn cảnh khó khăn đã dần dần đi vào nề nếp và ngày càng tác động tích cực, góp phần giúp các gia đình ổn định

trong cuộc sống. Đến nay có 140 đối tượng chính sách được các tổ chức, cá nhân nhận phụng dưỡng và nuôi dưỡng thường xuyên, mỗi tháng hỗ trợ thấp nhất là 200.000 đồng. Phong trào vận động ủng hộ xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” được các tầng lớp nhân dân, các tổ chức kinh tế, xã hội tích cực hưởng ứng, trong 10 năm qua, toàn thành phố Phan Thiết đã vận động được trên 7.343 triệu đồng; xây dựng được 17 căn nhà tình nghĩa, hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp 208 căn nhà ở cho các đối tượng chính sách, với tổng số tiền trên 4.557 triệu đồng. Bên cạnh đó, các địa phương đã thường xuyên nắm bắt hoàn cảnh của từng đối tượng, kịp thời đề nghị trợ cấp đối với những trường hợp khó khăn đột xuất, bệnh tật. Trong đó, trợ cấp khó khăn cho 398 đối tượng với số tiền 542,2 triệu đồng. Thực hiện chi trả trợ cấp thường xuyên cho 179.587 lượt đối tượng được hưởng chế độ chính sách các loại, với tổng kinh phí chi trả trên 210.705 triệu đồng; chi trợ cấp một lần cho 14.288 lượt đối tượng với tổng kinh phí trên 27.406 triệu

đồng; cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 12.837 lượt đối tượng; đề nghị truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” cho 201 trường hợp. Hàng năm, vào những dịp kỷ niệm Ngày thương binh, liệt sĩ 27/7 và Tết Nguyên đán, thành phố đều chỉ đạo các phường, xã tổ chức gặp thân nhân liệt sĩ, các thương binh, đến tận gia đình liệt sĩ thấp hương, trích từ ngân sách của Phan Thiết thăm hỏi, tặng quà cho 35.361 lượt đối tượng, với số tiền trên 6.409 triệu đồng và tổ chức đoàn đi thăm tặng quà cho 560 gia đình chính sách tiêu biểu, mỗi phần quà trị giá từ 150.000 đồng đến 500.000 đồng.

Công tác thương binh, liệt sĩ và người có công với cách mạng đã được thành phố Phan Thiết quan tâm đẩy mạnh. Qua đó đã tạo được những chuyển tích cực, góp phần quan trọng trong việc giúp gia đình liệt sĩ, thương binh và người có công với cách mạng ổn định cuộc sống...

L.M.C /

<http://baobinhthuan.com.vn>

HÀM THUẬN NAM: NGHĨA NẶNG - TÌNH SÂU VỚI NGƯỜI CÓ CÔNG

Thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”, 10 năm qua, huyện Hàm Thuận Nam luôn quan tâm thực hiện tốt phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, thể hiện sự nhớ ơn, tri ân với những anh hùng liệt sĩ, những người có công với cách mạng. Trong đó, nổi bật nhất là

công tác vận động xây dựng Quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” của huyện luôn đạt và vượt chỉ tiêu tình giao. 10 năm, từ nguồn quỹ vận động 2,9 tỷ đồng, huyện đã xây mới 14 nhà và sửa chữa 140 nhà ở cho đối tượng chính sách, người có công với cách mạng với tổng số tiền trên 2 tỷ

đồng. Ngoài ra, huyện còn vận động từ các đơn vị, các nhà hảo tâm hỗ trợ kinh phí xây mới 18 nhà tình nghĩa với tổng kinh phí hỗ trợ 595 triệu đồng.



Ảnh: Đ.H

Phong trào nhận phụng dưỡng, đỡ đầu, chăm sóc các Mẹ Việt Nam anh hùng, thương bệnh binh nặng, cha mẹ liệt sĩ cũng được phát động mạnh mẽ và được nhiều cơ quan đơn vị, cá nhân tích cực tham gia. Toàn huyện có 153 mẹ được Nhà nước phong tặng và truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng. Đến nay 14 mẹ còn sống đều được các cơ quan, đơn vị, các doanh nghiệp nhận phụng dưỡng đến cuối đời, mức phụng dưỡng được nâng lên với số tiền 900 nghìn đồng/mẹ/ tháng. Việc các đơn vị, cá nhân thường xuyên thăm hỏi, chăm sóc, trợ cấp cùng với sự quan tâm sâu sắc của các ngành, các

cấp đã trở thành nghĩa tình sâu nặng đối với các gia đình chính sách. Những trường hợp có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, sức khỏe, bệnh tật hiểm nghèo đã được huyện phân công các đoàn thể thường xuyên thăm hỏi, chăm sóc giúp đỡ.

Thực hiện chính sách ưu đãi người có công theo pháp lệnh đã triển khai kịp thời, nghiêm túc và đạt kết quả tốt. 10 năm qua, huyện đã chi trả chế độ thường xuyên hàng tháng khoảng 181 tỷ đồng cho khoảng 10.170 lượt người có công với cách mạng. Ngoài ra, các đối tượng chính sách còn được ưu đãi chăm sóc sức khỏe hàng năm, hỗ trợ trong giáo dục đào tạo cho con của các đối tượng đang theo học tại các trường. Cụ thể, huyện đã đề nghị tỉnh cấp khoảng 29.660 lượt thẻ BHYT, cấp tiền hỗ trợ cho các học sinh, sinh viên là con của đối tượng chính sách được hưởng chế độ ưu đãi trong giáo dục đào tạo khoảng 2,5 tỷ đồng; trợ cấp tiền điều dưỡng tại gia đình cho các đối tượng chính sách người có công với cách mạng khoảng 2,2 tỷ đồng; thanh toán tiền cấp dụng cụ chỉnh hình cho các đối tượng thương, bệnh binh, thân nhân liệt sĩ khoảng 150 triệu đồng...

Kim Anh / Báo Bình Thuận

TỔ CHỨC TUẦN PHIM KỶ NIỆM 70 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH - LIỆT SĨ

Tuần phim kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2017) sẽ diễn ra trên toàn quốc từ ngày 24 - 30/7.

Tuần phim do Cục Điện ảnh (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), Cục Tuyên huấn, Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, Điện ảnh Quân đội Nhân dân... phối hợp tổ chức.

Lễ khai mạc Tuần phim sẽ diễn ra tại Trung tâm Văn hóa và Chiếu phim tỉnh Phú Thọ vào tối 24/7. Hai bộ phim được chọn chiếu khai mạc là: Phim truyện mới “Mắt biển” - đạo diễn Đặng Thái Huyền (Điện ảnh Quân đội Nhân dân sản xuất) và phim tài liệu: “Ta còn gửi lửa trong than” - đạo diễn Phan Minh Sơn (Công ty Cổ phần phim Giải Phóng sản xuất).



Một cảnh trong bộ phim “Mắt biển”. Ảnh: hanoimoi.com.vn

Bộ phim “Mắt biển” là câu chuyện tình yêu thời chiến giữa Ngân, Thành và Vỹ. Ngân yêu Thành nhưng bố cô lại gả cô cho Vỹ vì hai gia đình đã có lời ước hẹn từ xưa. Dù đã là vợ Vỹ nhưng trái tim Ngân vẫn khắc khoải tình yêu dành cho Thành. Vỹ và Thành cùng ra trận một ngày.

Hết chiến tranh, Vỹ trở về trong sự vui mừng của gia đình và làng xóm, còn gia đình Thành nhận được giấy báo tử của anh. Vỹ nhận ra tình cảm mãnh liệt của Ngân dành hết cho người đã mất, nên đã “giải phóng” cho Ngân. Còn Ngân, cô vẫn yêu và tin rằng có ngày Thành sẽ trở về.

Bộ phim tài liệu “Ta còn gửi lửa trong than” nói về ông Lâm Văn Bằng - cựu tù binh Phú Quốc trong thời kỳ kháng chiến. Ông đã cất công lặn lội từ Bắc vào Nam sưu tầm, thu thập những kỷ vật về đồng đội cùng bị tù đầy để lập ra bảo tàng tư nhân duy nhất ở Việt Nam về các cựu tù binh. Bảo tàng góp phần lưu giữ nhiều bằng chứng về sự hy sinh to lớn của các chiến sĩ “gan vàng dạ thép”...

Hai phim tài liệu khác được chọn chiếu trong Tuần phim là “K10” của đạo diễn Vương Khánh Luông (Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Hãng phim Tài liệu và Khoa học Trung ương sản xuất) và “Tầng sâu bình yên” - đạo diễn Phạm Hồng Thắng (Điện ảnh Quân đội Nhân dân sản xuất).

Trong khuôn khổ Tuần phim, Cục Điện ảnh cũng tổ chức đoàn cán bộ, nghệ sĩ gồm tác giả, đạo diễn, diễn viên của các bộ phim “Mắt biển”, “K10”, “Ta còn gửi lửa trong than”, “Tầng sâu bình yên” tham dự lễ khai mạc; giao lưu với khán giả, cán bộ, thương, bệnh binh tại Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Phú Thọ; cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 98 - Sư đoàn 316 - Quân khu II.

Bên cạnh đó, trong Tuần phim, các Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng, Trung tâm Điện ảnh cả nước sẽ chiếu phim phục vụ nhân dân. Trong đó có phim “Chớp mắt cùng số phận”, “Mùa thu không cô đơn”, “Nhà tiên tri”, “Thầu Chín ở Xiêm”, “Đường xuyên rừng”, “Những đứa con của làng”, “Vài hình ảnh về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch”, “Bác Hồ với nông dân”, “Đường tới độc lập, tự do”...

NGHI LỰC CỦA NGƯỜI NỮ THƯƠNG BINH NẶNG

Cụt cả hai chân đến đùi, nhưng còn đôi tay khỏe mạnh, thương binh nặng Phạm Thị Mai, ngụ tại thôn 3, xã Hàm Liêm (huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận) vẫn di chuyển linh hoạt để làm mọi việc. Bà trở thành điển hình về tinh thần vượt khó, vươn lên thoát nghèo của địa phương, góp phần xây dựng và nhân rộng nhiều mô hình trồng cây có hiệu quả, xây dựng xóm, ấp nghĩa tình.



Bà Phạm Thị Mai cùng con cháu.

Trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, địa bàn xã Hàm Liêm luôn sôi sục phong trào cách mạng. Tại đây, địch dùng nhiều phương thức thủ đoạn đàn áp dã man phong trào cách mạng. Căm thù giặc sâu sắc, nghe theo tiếng gọi của Đảng, năm

1961, mới 14 tuổi, Phạm Thị Mai đã tình nguyện tham gia làm liên lạc, vận chuyển vũ khí, tiếp tế lương thực cho cách mạng. Đến năm 17 tuổi, Phạm Thị Mai được giao nhiệm vụ Phó bí thư Đoàn xã Hàm Liêm. Tích cực tham gia chiến đấu, tháng 2-1965, cô vinh dự được kết nạp Đảng. Cuối tháng 3-1968, trong một trận chống địch càn quét vào địa bàn xã, Phạm Thị Mai anh dũng chiến đấu và bị thương nặng ở hai chân; bị địch bắt, tra tấn dã man. Không khai thác được gì, tưởng rằng người con gái bị cụt hai chân sẽ chẳng làm được gì cho cách mạng, nên cuối tháng 12-1970, địch thả tự do cho Phạm Thị Mai. Ra khỏi tù, nữ chiến sĩ lại bắt liên lạc ngay với cơ sở cách mạng. Dù đôi chân không còn, nhưng còn đôi tay và trí tuệ minh mẫn, Phạm Thị Mai tiếp tục tham gia kháng chiến cho đến ngày giải phóng.

Sau năm 1975, bà trở lại quê hương Hàm Liêm, nơi mình và đồng đội từng chiến đấu kiên cường. Trong cuộc mưu sinh, người lành lặn cũng còn gặp khó khăn, nhưng dù chỉ còn đôi tay, bà Mai vẫn chủ động vận động bà con tích cực rà phá bom, mìn, lấy đất sản xuất, vượt khó vươn lên. Năm 1988, bà được tin nhiệm bầu làm Phó bí thư Chi bộ thôn 3 (xã Hàm Liêm). Từ thực tiễn sản xuất, bà Mai đã đề xuất cấp ủy chi bộ xây dựng, nhân rộng hiệu quả mô hình trồng cây thanh long, mía... Với 12 sào thanh long, sắn, mía, hằng ngày,

bà lao động miệt mài; thường xuyên tổ chức họp hội viên phụ nữ, nông dân trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm sản xuất, xây dựng gia đình hạnh phúc. Mô hình cây thanh long đã được nhân rộng trên địa bàn, trở thành cây làm giàu của địa phương. Cùng với sự giúp đỡ của địa phương và đồng đội, đến nay, bà đã xây dựng được ngôi nhà khang trang, các con đều có việc làm ổn định.

Không chỉ vượt khó vươn lên trong cuộc sống, bà Mai còn là trung tâm đoàn kết ở thôn 3. Mỗi khi có mâu thuẫn trong thôn, xóm, bà Mai lại đến từng gia đình để trao đổi, chia sẻ, tuyên truyền... Bằng sự gương

mẫu, trách nhiệm, uy tín của mình, bà đã hòa giải thành công nhiều mâu thuẫn tại địa phương, xây dựng thôn, xóm bình yên. Bà cũng tích cực tuyên truyền, vận động các nhà hảo tâm quan tâm giúp đỡ gia đình nông dân nghèo, đồng đội khó khăn. Gia đình bà Mai chưa giàu về vật chất, nhưng tinh thần, nghị lực vượt khó, sống đoàn kết yêu thương luôn tràn ngập, lan tỏa sâu rộng đến các xóm, ấp trên địa bàn. Năm 2000, bà được Đảng, Nhà nước tuyên dương danh hiệu Anh hùng LLVT nhân dân và được các cấp chính quyền khen thưởng.

Bài và ảnh: Duy Nam / <http://www.qdnd.vn>

HÀM CHÍNH LÀM TỐT CÔNG TÁC ĐỀN ƠN ĐÁP NGHĨA

Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp, Mỹ, xã Hàm Chính, huyện Hàm Thuận Bắc là căn cứ cách mạng với địa danh “Khu tam giác sắt”. Nơi đây là chiến trường ác liệt giữa ta và địch; bao máu xương của quân và dân Hàm Chính đã đổ xuống góp phần cho đất nước độc lập, tự do. Xã Hàm Chính có 112 Mẹ được phong tặng, truy tặng danh hiệu “Bà Mẹ Việt Nam anh hùng”, hiện 9 Mẹ còn sống; 622 liệt sĩ; 282 hộ gia đình hưởng chế độ thương, bệnh binh. Với sự cống hiến to lớn đó, năm 1978 cán bộ và nhân dân xã Hàm Chính vinh dự được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân”.



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Văn Nam tặng quà cho gia đình chính sách. Ảnh: Đình Hòa

Những năm qua, bên cạnh việc chăm lo phát triển kinh tế, Đảng bộ và nhân dân xã Hàm Chính luôn thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn; quan tâm

công tác thương binh, liệt sĩ, cùng với nguồn kinh phí hỗ trợ của tỉnh, huyện, xã đã tích cực vận động từ các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xây, sửa nhà tình nghĩa cho các đối tượng chính sách.

Bà Lê Thị Hồng Thắm – Phó Chủ tịch UBND xã Hàm Chính, cho biết: Chỉ tính 10 năm trở lại đây, toàn xã đã xây, sửa 60 nhà tình nghĩa cho đối tượng chính sách với tổng kinh phí trên 750 triệu đồng. Ngoài ra, hàng tháng, địa phương thực hiện tốt việc chi trả trợ cấp thường xuyên cho 661 đối tượng chính sách với tổng số tiền gần 1 tỷ đồng. Đến nay, xã hoàn thành việc giải quyết chế độ một lần cho trên 1.000 đối tượng; giải quyết chế độ Thanh niên xung phong, quân nhân hoạt động tại chiến trường B, C, K, người bị nhiễm chất độc hóa học trong tham gia kháng chiến, các trường hợp tổn động trong chiến tranh, chế độ thờ cúng hàng năm cho các gia đình liệt sĩ, mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng, miễn học phí cho

con em gia đình chính sách và xét cho vay vốn đối với các gia đình chính sách khó khăn; thường xuyên tổ chức thăm hỏi, tặng quà và hỗ trợ các gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công. Để góp phần giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ, xã đã được đầu tư kinh phí xây Đài tưởng niệm liệt sĩ, bia ghi danh, địa chỉ đỏ, đặc biệt mộ cụ Nguyễn Tương – người chiến sĩ lão thành cách mạng của quê hương được xây dựng trang nghiêm nơi trung tâm xã, là nơi để cán bộ và nhân dân đến viếng, thắp hương trong dịp lễ, tết.

Với sự quan tâm, chăm lo của Đảng, chính quyền và cộng đồng, sự nỗ lực vươn lên của từng đối tượng, đến nay đời sống của các gia đình chính sách trên địa bàn xã Hàm Chính cơ bản ổn định, có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của người dân địa phương.

Nguyễn Thường /
<http://baobinhthuan.com.vn>